|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BKHCNDỰ THẢO | *Hà Nội, ngày … tháng 8 năm 2025* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, Quyết định số 1526/QĐ-TTg ngày 14/07/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Chính phủ hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu với những nội dung cơ bản như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Cơ sở pháp lý**

Chính phủ ban hành nhiều nghị quyết, trong đó xác định xây dựng, hoàn thiện thể chế là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu và yêu cầu: (i) nghiên cứu đổi mới và hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật, bảo đảm chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả; bảo đảm gắn kết công tác xây dựng pháp luật với thi hành pháp luật; (ii) việc xây dựng các dự thảo văn bản phải bảo đảm nguyên tắc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng; đổi mới tư duy xây dựng pháp luật; nội dung các dự thảo văn bản, chính sách phải cụ thể hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng và phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của Việt Nam; xây dựng pháp luật phải xuất phát từ thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; vấn đề “đã chín, đã rõ” được thực tiễn kiểm nghiệm thì quy phạm hóa thành quy định cụ thể; vấn đề chưa ổn định thì giao Chính phủ quy định để bảo đảm tính linh hoạt; quy định của pháp luật phải ngắn gọn, dễ hiểu, dễ áp dụng; tăng cường phân cấp, phân quyền, cải cách thủ tục hành chính; huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong xây dựng pháp luật.

Ngày 30/11/2024, tại Kỳ họp lần thứ 8, Quốc hội khoá XV đã thông qua Nghị quyết số 174/2024/QH15, trong đó quyết nghị: “*Tiếp tục thực hiện chủ trương đầu tư Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận theo Tờ trình số 811/TTr-CP ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ. Giao Chính phủ khẩn trương chỉ đạo bố trí nguồn lực thực hiện theo kết luận của cấp có thẩm quyền*”[[1]](#footnote-1).

Ngày 27/06/2025, Quốc hội ban hành Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2026; trong đó giao Chính phủ quy định chi tiết về: Chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện hạt nhân (khoản 3 Điều 42); địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân (khoản 5 Điều 43); thiết kế xây dựng nhà máy điện hạt nhân (khoản 6 Điều 44); Quyết định đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện hạt nhân (khoản 5 Điều 45); xây dựng nhà máy điện hạt nhân (khoản 6 Điều 46); vận hành thử tổ máy điện hạt nhân, trình tự, thủ tục thẩm định, cấp giấy phép vận hành thử tổ máy điện hạt nhân và trách nhiệm của các bên liên quan trong quá trình vận hành thử tổ máy điện hạt nhân (khoản 8 Điều 47); vận hành nhà máy điện hạt nhân (khoản 5 Điều 48); chấm dứt hoạt động nhà máy điện hạt nhân (khoản 6 Điều 49); cơ quan chủ trì tổ chức thẩm định nội dung liên quan đến nhà máy điện hạt nhân và nội dung, trách nhiệm, phương thức phối hợp thẩm định của Bộ, cơ quan ngang Bộ và cơ quan khác có liên quan (khoản 3 Điều 50); giám sát an toàn và bảo đảm an ninh, kinh phí bảo đảm hoạt động bảo vệ công trình nhà máy điện hạt nhân (khoản 5 Điều 51); yêu cầu chung và các biện pháp và trách nhiệm của các bên liên quan trong việc bảo đảm an ninh lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu (khoản 5 Điều 52); chủ trương đầu tư, địa điểm, thiết kế, quyết định dự án đầu tư và xây dựng lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu (khoản 7 Điều 53); vận hành thử, vận hành và chấm dứt hoạt động lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu (khoản 5 Điều 54).

Ngày 14/07/2025, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1526/QĐ-TTg về Ban hành danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 9, trong đó giao Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân, thời gian trình trước ngày 15/10/2025.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Nhà máy điện hạt nhân được xem là công trình trọng điểm quốc gia, thuộc nhóm các dự án đặc biệt nhạy cảm liên quan đến an toàn, an ninh và nguy cơ phổ biến vũ khí hạt nhân. Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận là dự án điện hạt nhân đầu tiên tại Việt Nam trong lĩnh vực này, đã được Quốc hội thông qua tại Nghị quyết số 41/2009/QH12. Đây là lĩnh vực công nghệ cao, đa ngành, có tính chất phức tạp và còn rất mới mẻ đối với Việt Nam. Để có cơ sở triển khai và quản lý hiệu quả các dự án NMĐHN Ninh Thuận 1&2 ngay từ giai đoạn đầu, Việt Nam cần phải kịp thời xây dựng và ban hành đầy đủ các VBQPPL có liên quan.

Ngay sau khi Luật Năng lượng nguyên tử số 18/2008/QH12 được Quốc hội thông qua năm 2008 và Nghị quyết số 41/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội về chủ trương đầu tư xây dựng Dự án ĐHN Ninh Thuận. Chính phủ đã ban hành Nghị định số 70/2010/NĐ-CP ngày 22/6/2010 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về Nhà máy điện hạt nhân (Sau đây gọi tắt là Nghị định 70/2010/NĐ-CP). Luật NLNT năm 2008 và Nghị định 70/2010/NĐ-CP là các cơ sở pháp lý quan trọng, tạo điều kiện cho việc triển khai Kế hoạch xây dựng các VBQPPL phục vụ thực hiện Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận. Kể từ sau khi Nghị định 70/2010/NĐ-CP được ban hành năm 2010, nhiều luật chuyên ngành đã được ban hành nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật có liên quan. Đồng thời, Việt Nam cũng đã tham gia nhiều điều ước quốc tế về an toàn, an ninh và thanh sát hạt nhân nhân[[2]](#footnote-2); các công ước này đều đặt ra các nghĩa vụ tuân thủ bắt buộc đối với các quốc gia thành viên.

Bên cạnh các mặt tích cực, Nghị định 70/2010/NĐ-CP cũng bộc lộ nhiều bất cập và hạn chế, cụ thể như sau:

- Thiếu sự cập nhật với hệ thống pháp luật hiện hành:

Nghị định 70/2010/NĐ-CP được ban hành trước khi nhiều đạo luật quan trọng ra đời như: Luật Năng lượng nguyên tử (2025); Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của 8 Luật (2025); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật (2025); Luật Điện lực (2024); Luật Đầu tư công (2024); Luật Đầu tư (2020); Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư (2020); Luật Đấu thầu (2023); Luật Bảo vệ môi trường (2020 và sửa đổi 2024); Luật Phòng cháy chữa cháy (2024); Luật số 25/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch; ... Vì vậy, các quy định trong Nghị định 70/2010/NĐ-CP hiện không phù hợp hoặc thiếu sự liên kết chặt chẽ với hệ thống pháp luật hiện hành.

- Phạm vi điều chỉnh và quy định chi tiết còn hạn chế:

Nghị định 70/2010/NĐ-CP chủ yếu tập trung vào khung quản lý chung, các giai đoạn đầu, chưa bao quát đầy đủ các giai đoạn của dự án nhà máy điện hạt nhân. Các quy định liên quan đến nội dung, thành phần hồ sơ, trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt, cấp phép, thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các giai đoạn của nhà máy điện hạt nhân vẫn còn đơn giản, chưa đầy đủ và thiếu chi tiết. Nghị định 70/2010/NĐ-CP chưa quy định chi tiết về: nguyên tắc bảo vệ theo chiều sâu, an toàn thụ động; giới hạn và điều kiện vận hành; quản lý chất thải phóng xạ; bảo vệ hệ thống thông tin, điều khiển và thiết bị kỹ thuật số trước nguy cơ tấn công mạng và truy cập trái phép, v.v.

- Chưa bảo đảm yêu cầu nội luật hóa liên quan đến các điều ước quốc tế trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử mà Việt Nam là thành viên, chưa phù hợp một số khuyến cáo, tiêu chuẩn mới cập nhật của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA);

- Bất cập, hạn chế trong công tác cấp phép, thanh tra, kiểm tra, giám sát và phân định trách nhiệm quản lý nhà nước đối với NMĐHN:

Theo thông lệ quốc tế, việc quản lý nhà nước về an toàn, an ninh và thanh sát hạt nhân trong tất cả các giai đoạn của NMĐHN từ đánh giá địa điểm, thiết kế, xây dựng, vận hành thử, vận hành và chấm dứt hoạt động cần được giao cho một cơ quan duy nhất, bảo đảm tính thống nhất và độc lập. Tuy nhiên, Nghị định 70/2010/NĐ-CP lại quy định Bộ Công Thương là cơ quan cấp giấy phép vận hành thử và cấp giấy phép hoạt động điện lực, dẫn đến sự phân tán trong hệ thống cấp phép, làm suy giảm tính độc lập trong quản lý nhà nước về an toàn, an ninh và thanh sát hạt nhân, không bảo đảm tính thống nhất của hệ thống cấp phép, thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với NMĐHN gây lãng phí nguồn lực.

Ngoài ra, Nghị định 70/2010/NĐ-CP chủ yếu đề cập đến hoạt động kiểm tra, thiếu quy định rõ ràng về hoạt động thanh tra vốn có vai trò quan trọng trong việc áp dụng chế tài xử phạt và bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân theo chuẩn mực quốc tế. Sự thiếu vắng quy định cụ thể về thẩm quyền thanh tra, nội dung thanh tra, cũng như cơ chế xử lý vi phạm đã gây ra nhiều khó khăn trong công tác quản lý nhà nước và thanh tra an toàn đối với các dự án NMĐHN Ninh Thuận 1&2, cũng như đối với lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

Đặc biệt, Nghị định 70/2010/NĐ-CP quy định đồng thời 02 cơ quan cùng chịu trách nhiệm quản lý an toàn NMĐHN gồm Cơ quan quản lý an toàn thuộc Bộ Công Thương và Cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ. Cách phân công này không chỉ làm gia tăng gánh nặng quản lý, gây lãng phí nguồn lực mà còn làm suy giảm tính độc lập và thiếu sự thống nhất trong hoạt động cấp phép, thanh tra, kiểm tra và giám sát an toàn đối với nhà máy điện hạt nhân.

- Các bất cập, hạn chế khác: Một số quy định thiếu tính khả thi và chưa theo kịp sự phát triển nhanh của khoa học và công nghệ hạt nhân.

Trên cơ sở các căn cứ pháp lý và thực tiễn, đồng thời nhằm bảo đảm tính phù hợp, đồng bộ và thống nhất với các pháp luật có liên quan, Bộ Khoa học và Công nghệ nhận thấy cần thiết xây dựng và ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu. Dự thảo Nghị định sẽ kế thừa có chọn lọc các quy định phù hợp của Nghị định 70/2010/NĐ-CP, bổ sung các quy định mới nhằm khắc phục các bất cập, hạn chế nêu trên. Việc này sẽ tạo cơ sở pháp lý rõ ràng và tạo thuận lợi cho việc triển khai Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận và dự án Trung tâm Nghiên cứu khoa học công nghệ hạt nhân với cấu phần chính là lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu đa mục tiêu có công suất 10 MWt.

**II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu**

Thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu thống nhất với pháp luật khác có liên quan và đáp ứng yêu cầu thực tiễn; xây dựng cơ sở pháp lý, bảo đảm sự đầy đủ, toàn diện trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu; tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân đối với các giai đoạn của nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu; phát triển chương trình điện hạt nhân quốc gia an toàn, an ninh, hiệu quả và bền vững; thực hiện cam kết, nghĩa vụ trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; tăng cường hợp tác quốc tế; tạo động lực mới cho sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước trong kỷ nguyên mới.

Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu sau khi được ban hành sẽ đóng vai trò là cơ sở pháp lý quan trọng, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động sau đây:

- Làm căn cứ để Chính phủ Việt Nam và Chính phủ đối tác tiến hành đàm phán và ký kết các thỏa thuận hợp tác xây dựng các NMĐHN Ninh Thuận 1&2, Trung tâm Nghiên cứu khoa học công nghệ hạt nhân với cấu phần chính là lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu đa mục tiêu có công suất 10 MWt;

- Hỗ trợ các Bộ, cơ quan có liên quan xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành về NMĐHN, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu phù hợp với phạm vi chức năng quản lý nhà nước của bộ, cơ quan đó.

- Giúp các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, bao gồm các cơ quan quản lý nhà nước, các chủ đầu tư như Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN), Tập đoàn Công nghiệp và Năng lượng quốc gia Việt Nam (PVN), các nhà thầu tham gia công việc, cung cấp sản phẩm và dịch vụ trong các giai đoạn của nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu - xác định rõ được nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm, qua đó chủ động chuẩn bị cho việc triển khai hiệu quả các dự án NMĐHN Ninh Thuận 1&2 và dự án lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu mới.

**2. Quan điểm xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu**

*Một là*, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật; thực hiện nghiêm chủ trương của Đảng về đổi mới mạnh mẽ tư duy xây dựng pháp luật, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật[[3]](#footnote-3); kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ trong công tác xây dựng pháp luật[[4]](#footnote-4); đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu[[5]](#footnote-5). Trong đó, đòi hỏi vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, khơi thông nguồn lực để phát triển; bám sát yêu cầu của thực tiễn, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm.

*Hai là,* thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển năng lượng nguyên tử nói chung, phát triển điện hạt nhân nói riêng vì mục đích hòa bình, đáp ứng kịp thời nhu cầu năng lượng cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh năng lượng, xu thế chuyển đổi xanh và mục tiêu NetZero vào năm 2050; bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, an ninh hạt nhân và thực hiện nghĩa vụ theo các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;chủ động, sẵn sàng ứng phó, giảm thiểu hậu quả của sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân từ nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

*Ba là,* kế thừa, phát triển những quy định hợp lý, có tính nguyên tắc của Nghị định số 70/2010/NĐ-CP ngày 22/06/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân; khắc phục những bất cập, chồng chéo gây khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành pháp luật có liên quan tới nhà máy điện hạt nhân trong quá trình triển khai Dự án điện hạt nhân Ninh Thuận trong những năm trước đây, bảo đảm cho sự phát triển điện hạt nhân tại Việt Nam an toàn, an ninh, hiệu quả và bền vững.

*Bốn là,* quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, bổ sung một chương riêng về lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, bao quát toàn bộ vòng đời của công trình này. Cụ thể, dự thảo Nghị định có các điều, khoản quy định về lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu từ chủ trương đầu tư, đánh giá địa điểm, thiết kế, phê duyệt dự án đầu tư, xây dựng, vận hành thử, vận hành, dừng lò dài hạn, đến chấm dứt hoạt động. Ngoài ra, dự thảo Nghị định còn có các quy định về: yêu cầu an toàn, an ninh; hồ sơ, thủ tục phê duyệt, cấp phép ở từng giai đoạn; quản lý chất lượng thi công; giám sát an toàn bức xạ và hạt nhân; trách nhiệm cơ quan quản lý và chủ đầu tư, tổ chức vận hành. Đây là những nội dung trước đây chưa được quy định chi tiết, đầy đủ trong các văn bản quy phạm pháp luật về năng lượng nguyên tử.

*Năm là*, các quy định của dự thảo Nghị định phải rõ ràng, có tính khả thi, dài hạn, có tính dự báo đầy đủ và giúp kiến tạo hành lang pháp lý về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân, an ninh hạt nhân.

*Sáu là*, tuân thủ nghiêm túc, đầy đủ luật pháp quốc tế; sự hài hòa, tính tương thích, nội luật hóa đầy đủ, kịp thời cam kết, nghĩa vụ tại các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các yêu cầu an toàn và hướng dẫn an ninh có tính ràng buộc của Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA).

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu được Bộ Khoa học và Công nghệ xây dựng theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/04/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Cụ thể:

1. Bộ Khoa học và Công nghệ đã thành lập Tổ soạn thảo xây dựng dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân theo Quyết định số 1864/QĐ-BKHCN ngày 21/7/2025. Thành viên Tổ soạn thảo bao gồm đại diện các bộ, ngành, cơ quan có liên quan và các chuyên gia, nhà khoa học. Bộ Khoa học và Công nghệ đã tổ chức nhiều cuộc họp Tổ soạn thảo và cuộc họp Tổ Biên tập lần thứ nhất vào ngày …./8/2025.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ đã tổ chức lấy ý kiến các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp, chuyên gia về dự thảo Nghị định.

Hồ sơ dự thảo Nghị định đã được gửi đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Chính phủ và của Bộ Khoa học và Công nghệ (từ ngày……./…/2025).

Bộ Khoa học và Công nghệ đã nhận văn bản góp ý của … cơ quan, gồm: … ý kiến của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; … ý kiến của Uỷ ban nhân dân tỉnh, phố trực thuộc Trung ương. Trong tổng số … ý kiến đã nhận được, có … ý kiến hoàn toàn nhất trí với hồ sơ dự thảo Nghị định. Đồng thời, cũng có nhiều ý kiến góp ý cụ thể đã được Bộ Khoa học và Công nghệ nghiêm túc tiếp thu, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

3. Ngày….., Bộ Khoa học và Công nghệ đã gửi hồ sơ dự thảo Nghị định, đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định (Công văn số……/BKHCN-PC).

Ngày .../.../2025, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-BTP về thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

Bộ Khoa học và Công nghệ đã nghiên cứu, giải trình, tiếp thu các ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp để hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định, trình Chính phủ.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

Trên cơ sở kế thừa Điều 1 Nghị định số 70/2010/NĐ-CP, có bổ sung “lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu”, dự thảo Nghị định có Phạm vi điều chỉnh cụ thể như sau: “Nghị định này hướng dẫn các quy định của Luật Năng lượng nguyên tử về đầu tư, lựa chọn địa điểm, thiết kế, thi công xây dựng, lắp đặt, vận hành thử, vận hành, chấm dứt hoạt động của nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu và bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn hạt nhân và an ninh hạt nhân trong các hoạt động này.”.

Trên cơ sở kế thừa Điều 2 Nghị định số 70/2010/NĐ-CP, có bổ sung “lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu”, dự thảo Nghị định có Đối tượng áp dụng cụ thể như sau: “Nghị định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài, tổ chức quốc tế tiến hành các hoạt động liên quan đến nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu tại Việt Nam.”

**2. Bố cục của dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu gồm 08 chương, 68 điều, cụ thể như sau:

Chương I. Những quy định chung (từ Điều 01 đến Điều 11)

Chương II. Bảo đảm an toàn, an ninh nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu (từ Điều 12 đến Điều 16)

Chương III. Dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện hạt nhân(từ Điều 17 đến Điều 31)

Chương IV. Vận hành thử tổ máy điện hạt nhân, vận hành nhà máy điện hạt nhân (từ Điều 32 đến Điều 43)

Chương V. Chấm dứt hoạt động của nhà máy điện hạt nhân(từ Điều 44 đến Điều 48)

Chương VI. Lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu (từ Điều 49 đến Điều 56)

Chương VII. Trách nhiệm của các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương (Điều 58 đến Điều 65)

 Điều khoản thi hành(Điều 66 đến Điều 68)

**3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định được xây dựng với các nội dung cơ bản sau đây:

*a) Chương I. Những quy định chung*

Trên cơ sở kế thừa quy định tại Chương I của Nghị định số 70/2010/NĐ-CP, Chương I đã bổ sung quy định về lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, bổ sung và chỉnh sửa: một số thuật ngữ, giải thích từ ngữ; bổ sung quy định liên quan tới nguyên tắc chung về đầu tư, xây dựng, vận hành thử, vận hành và chấm dứt hoạt động nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu; lược bỏ Điều về lập quy hoạch phát triển điện hạt nhân[[6]](#footnote-6); bổ sung Điều về nguyên tắc bảo vệ theo chiều sâu; bổ sung quy định liên quan tới tiêu chuẩn, quy chuẩn và quy định kỹ thuật; bổ sung thêm quy định về quản lý hồ sơ, tài liệu nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu; bổ sung Điều về công tác thông tin, tuyên truyền về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu; bổ sung Điều về hình thức thẩm định; bổ sung Điều về chi phí thẩm định và thuê tư vấn hỗ trợ kỹ thuật phục vụ công tác thẩm định; bổ sung Điều về giám sát độc lập của cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia đối với nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

*b) Chương II. Bảo đảm an toàn, an ninh nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu*

Trên cơ sở kế thừa các quy định tại Chương II của Nghị định số 70/2010/NĐ-CP, Chương II bổ sung quy định về lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu và sửa đổi, bổ sung quy định về bảo đảm an ninh nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, cụ thể như sau: (i) Lược bỏ các Điều về mục tiêu bảo đảm an toàn[[7]](#footnote-7), về kiểm soát hạt nhân[[8]](#footnote-8) và kế hoạch quản lý chất thải phóng xạ và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng[[9]](#footnote-9); Bổ sung Điều về thiết kế nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu; bổ sung quy định về báo cáo phân tích an toàn; bổ sung quy định về hệ thống quản lý chất lượng; bổ sung Điều về kế hoạch bảo đảm an ninh đối với nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu; bổ sung quy định về bảo vệ an ninh nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

*c) Chương III. Dự án xây dựng nhà máy điện hạt nhân*

Trên cơ sở kế thừa cơ bản các quy định tại Chương III của Nghị định số 70/2010/NĐ-CP, Chương III đã lược bỏ Điều về trình tự, thủ tục lập, thẩm định và trình duyệt báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án nhà máy điện hạt nhân; sửa đổi, bổ sung quy định về báo cáo nghiên cứu tiền khả thi đầu tư xây dựng; bổ sung Điều về khảo sát, đánh giá địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân; sửa đổi quy định về báo cáo tổng quan về lựa chọn địa điểm; bổ sung Điều về hồ sơ, thủ tục, thời hạn thẩm định và phê duyệt địa điểm xây dựng nhà máy điện hạt nhân; lược bỏ Điều về trình tự, thủ tục thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án nhà máy điện hạt nhân; sửa đổi, bổ sung quy định về báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng; lược bỏ Điều về điều chỉnh báo cáo nghiên cứu khả thi; sửa đổi, bổ sung quy định về báo cáo đánh giá tác động môi trường; sửa đổi, bổ sung quy định về yêu cầu chung đối với xây dựng nhà máy điện hạt nhân; bổ sung quy định về hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng nhà máy điện hạt nhân; bổ sung Điều về thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng nhà máy điện hạt nhân; sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm của chủ đầu tư trong quá trình thi công xây dựng và lắp đặt; sửa đổi, bổ sung quy định về điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân trong xây dựng nhà máy điện hạt nhân; sửa đổi, bổ sung quy định về quản lý chất lượng thi công xây dựng; sửa đổi, bổ sung quy định về giám sát, kiểm tra an toàn trong quá trình thi công xây dựng, chế tạo, lắp đặt.

*d) Chương IV. Vận hành thử tổ máy điện hạt nhân, vận hành nhà máy điện hạt nhân*

Trên cơ sở kế thừa các quy định tại Chương IV của Nghị định số 70/2010/NĐ-CP, Chương IV đã: bổ sung Điều về yêu cầu chung đối với vận hành thử tổ máy điện hạt nhân; bổ sung Điều về thử nghiệm không có nhiên liệu hạt nhân; bổ sung Điều về vận hành thử có nhiên liệu hạt nhân; bổ sung Điều về giám sát trong quá trình vận hành thử; bổ sung Điều về trách nhiệm chủ đầu tư, tổ chức vận hành trong quá trình vận hành thử; bổ sung Điều về yêu cầu chung đối với vận hành nhà máy điện hạt nhân; bổ sung Điều về hồ sơ đề nghị cấp giấy phép vận hành nhà máy điện hạt nhân; lược bỏ Điều về cấp giấy phép hoạt động điện lực nhà máy điện hạt nhân; bổ sung Điều về trách nhiệm của tổ chức vận hành trong việc vận hành nhà máy điện hạt nhân; sửa đổi, bổ sung quy định về quan trắc phóng xạ môi trường đối với nhà máy điện hạt nhân; sửa đổi, bổ sung quy định về báo cáo thực trạng an toàn nhà máy điện hạt nhân; bổ sung Điều về báo cáo đánh giá an toàn tổng thể; bổ sung Điều về giám sát, kiểm tra vận hành an toàn nhà máy điện hạt nhân.

*đ) Chương V. Chấm dứt hoạt động của nhà máy điện hạt nhân*

Trên cơ sở kế thừa các quy định tại Chương V của Nghị định số 70/2010/NĐ-CP. Chương V đã: sửa kế hoạch tháo dỡ thành kế hoạch chấm dứt hoạt động và bổ sung quy định về kế hoạch chấm dứt hoạt động nhà máy điện hạt nhân; sửa đổi, bổ sung Điều về trình tự, thủ tục cấp giấy phép chấm dứt hoạt động nhà máy điện hạt nhân; sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm của chủ sở hữu và tổ chức vận hành nhà máy điện hạt nhân trong việc chấm dứt hoạt động; bổ sung Điều về giám sát trong quá trình tháo dỡ nhà máy điện hạt nhân; và bổ sung Điều về công nhận nhà máy điện hạt nhân chấm dứt hoạt động.

*e) Chương VI. Lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu*

Chương này là chương mới, không được quy định tại Nghị định số 70/2010/NĐ-CP. Chương VI bổ sung các Điều về lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, bao gồm: Điều về chủ trương đầu tư xây dựng; Điều về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng; các Điều về địa điểm, thiết kế, xây dựng, vận hành thử, vận hành và chấm dứt hoạt động của lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

*g) Chương VII. Trách nhiệm của các bộ, ngành, cơ quan trung ương và địa phương*

Chương này là chương mới, không được quy định tại Nghị định số 70/2010/NĐ-CP. Chương VII bổ sung Điều về nguyên tắc chung, các Điều về trách nhiệm của các bộ, bao gồm: KH&CN, Công Thương, Xây dựng, Công an, Nông nghiệp và Môi trường, Quốc phòng, Tài chính và Điều về trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu.

*h) Chương VIII. Điều khoản thi hành*

Chương này quy định về thời điểm có hiệu lực và trách nhiệm thi hành Luật; quy định về chuyển tiếp.

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH**

Về tổng thể, các bộ, ngành, cơ quan, tổ chức sẽ chủ yếu khai thác, sử dụng nguồn nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất, kỹ thuật hiện có để tổ chức thi hành Nghị định. Nguồn kinh phí để bảo đảm cho việc thi hành Nghị định sau khi được ban hành và có hiệu lực chủ yếu cho các hoạt động: xây dựng văn bản hướng dẫn thi hành Nghị định; tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị định; triển khai thi hành Nghị định và theo dõi, sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thi hành Nghị định.

Đối với cơ quan an toàn bức xạ và hạt nhân quốc gia, cơ quan này cần được ưu tiên tăng cường và bố trí đầy đủ về tài chính, nhân lực, cơ sở vật chất - kỹ thuật để có thể thực hiện đầy đủ, hiệu quả chức năng quản lý nhà nước đối với các dự án nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu mới.

Thời gian dự kiến trình Chính phủ xem xét dự thảo Nghị định: tháng 10/2025.

**VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN**

Bộ Khoa học và Công nghệ đề nghị bổ sung lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu vào tên dự thảo Nghị định nhằm quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, phục vụ cho việc triển khai Dự án Trung tâm Nghiên cứu khoa học công nghệ hạt nhân với cấu phần chính là lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu đa mục tiêu có công suất 10 MWt. Theo đó, dự thảo Nghị định có một chương riêng về lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, bao quát toàn bộ vòng đời của công trình này từ chủ trương đầu tư, đánh giá địa điểm, thiết kế, phê duyệt dự án đầu tư, xây dựng, vận hành thử, vận hành, dừng lò dài hạn, đến chấm dứt hoạt động. Những nội dung này trước đây chưa được quy định chi tiết, đầy đủ trong các văn bản quy phạm pháp luật về năng lượng nguyên tử.

Trên đây là Tờ trình Chính phủ về dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về nhà máy điện hạt nhân, lò phản ứng hạt nhân nghiên cứu, Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định*./.*

*(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định;(2) Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định;(3) Bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định; (4) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý; bản chụp ý kiến góp ý của các bộ, cơ quan.).*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tư pháp;- Lưu: VT, PC. | **BỘ TRƯỞNG** **Nguyễn Mạnh Hùng** |

1. Khoản 9 Nghị quyết số 174/2024/QH15 [↑](#footnote-ref-1)
2. Sau khi Luật Năng lượng nguyên tử được thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2009, Việt Nam đã tham gia nhiều điều ước quốc tế về an toàn, an ninh và thanh sát hạt nhân; cụ thể: Công ước về An toàn hạt nhân (2010); Công ước về Bảo vệ thực thể vật liệu hạt nhân (2012) và phần sửa đổi (2016); Nghị định thư bổ sung (AP) cho Hiệp định Thanh sát hạt nhân (CSA) giữa Cơ quan Năng lượng nguyên tử quốc tế (IAEA) và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2012); Công ước chung về An toàn quản lý nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng và An toàn quản lý chất thải phóng xạ (2014); Công ước quốc tế về ngăn chặn hành động khủng bố hạt nhân (2016); Hiệp ước cấm vũ khí hạt nhân (TPNW) (2017). [↑](#footnote-ref-2)
3. Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật. [↑](#footnote-ref-3)
4. Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền, lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật. [↑](#footnote-ref-4)
5. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. [↑](#footnote-ref-5)
6. Theo Luật Điện lực số 61/2024/QH15 quy hoạch phát triển điện hạt nhân phải gắn liền, đồng bộ, phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực để bảo đảm mục tiêu an ninh cung cấp điện. [↑](#footnote-ref-6)
7. Đã đề cập ở Luật NLNT số 94/2025/QH15. [↑](#footnote-ref-7)
8. Đã đưa điều về kiểm soát hạt nhân vào Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật NLNT. [↑](#footnote-ref-8)
9. Đã đưa điều về kế hoạch quản lý chất thải phóng xạ và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng vào Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật NLNT. [↑](#footnote-ref-9)